

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH HÀ NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2018/HSST

Ngày 14-6-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạnh Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Tuấn;

2. Ông Vũ Quốc Phòng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2018/HSST ngày 16 tháng 5 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2018/QĐXX-HSST ngày 01 tháng 6 năm 2018 đối với:

*** Bị cáo: Phạm Văn L**, sinh ngày 28/8/1988; Nơi cư trú: xóm 13, thôn Đ, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn K (đã chết) và bà Phạm Thị L; vợ: Thờai Thị M; con: có hai con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; Hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

*** Người bị hại:**

+ Anh Lê Mạnh H, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn C, xã D, huyện D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

+ Anh Vũ Mạnh T, sinh năm 1982; địa chỉ: Q, thị trấn H, huyện D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

*** Bị đơn dân sự:** Công ty cổ phần đầu tư thương mại và dịch vụ H; địa chỉ: số 6, tổ dân phố T, phường Đ, quận N, Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quý H - Chức vụ: Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Xuân V - Nhân viên công ty; có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Công ty cổ phần thương mại và du lịch P; Địa chỉ: 488 B, Ch, H, Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Anh T – Chức vụ: Giám đốc, Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Mạnh T – Chức vụ: Nhân viên; vắng mặt.

+ Ông Lê Quang K, sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn C, xã D, huyện D, tỉnh

Hà Nam; vắng mặt.

* *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Phi T, sinh năm 1994, Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn L có giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp có giá trị đến ngày 10/3/2022. Long thuê xe ô tô tải 29C - 854.11 của công ty cổ phần đầu tư thương mại và dịch vụ H có địa chỉ tại phường Đ, quận N, thành phố Hà Nội để chở hàng.

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 25/9/2017, Phạm Văn L điều khiển xe ô tô tải BKS: 29C - 854.11 từ thành phố Hà Nội về nhà máy xi măng H ở huyện T, tỉnh Hà Nam để lấy hàng. Khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, khi L điều khiển xe đi đến Km 218 QL1A thuộc địa phận thôn N, xã D, huyện D thì phát hiện phía trước tại điểm mở quay đầu xe cách khoảng 200m xe ô tô 05 chỗ BKS: 30A - 902.54 do anh Vũ Mạnh T ở phố Q, thị trấn H, huyện D điều khiển hướng P - H đang quay đầu xe. Sau đó, xe của anh T đi vào làn đường xe cơ giới giáp dải phân cách cứng hướng H - P, cùng lúc này xe ô tô 05 chỗ BKS: 90A - 026.31 do anh Lê Mạnh H ở thôn C, xã D, huyện D Tiên điều khiển đi ngay phía sau xe ô tô của anh T, còn xe ô tô của L điều khiển đi ngay phía sau xe ô tô của anh H và cách xe của anh H khoảng 05 - 06 m. Khi đi được khoảng 10 mét nữa thì anh T phát hiện phía trước có một người thanh niên trèo qua dải phân cách cứng để sang đường nên anh T cho xe ô tô của mình đi chậm lại để nhắc nhở người đi bộ, thấy vậy xe của anh H đi phía sau đạp phanh để giảm tốc độ rồi dừng lại, L cũng đạp phanh, nhưng do khoảng cách gần nên đầu xe ô tô tải 29C - 854.11 do L điều khiển đã đâm vào phía sau xe ô tô 90A - 026.31 của anh H khiến xe của anh H bị đẩy về phía trước và đâm vào phía sau xe ô tô 30A - 902.54 của anh T. Xe ô tô của L đẩy tiếp xe ô tô của anh H và xe ô tô của anh Th về phía trước khoảng 30m nữa thì dừng lại. Hậu quả: cả 03 xe ô tô đều bị hư hỏng nặng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Nơi xảy ra tai nạn giao thông tại Km 218 QL1A thuộc địa phận thôn N, xã D, huyện D, tỉnh Hà Nam. Đường QL1A được trải nhựa bằng phẳng, ở giữa có dải phân cách cứng chia thành hai chiều đường. Chiều đường H - P được chia làm 02 làn đường xe cơ giới và 01 làn đường xe thô sơ, làn đường dành cho xe thô sơ rộng 1m90, làn đường dành cho xe cơ giới giáp dải phân cách cứng rộng 3m80, làn đường dành cho xe cơ giới ở giữa rộng 3m40. Điểm mốc của hiện trường là mép ngoài cùng bên trái bức tường hướng từ QL1A vào nhà ông Ứng Văn T - SN 1950 ở thôn N, xã D, huyện D. Tất cả các dấu vết đều được đo vuông góc vào mép đường bên phải QL1A hướng H - P.

Trên hiện trường có tất cả 07 dấu vết: Vết (1) là vết mài sạt kép màu đen có KT(6,90 x 0,47)m có hướng H - P, điểm kết thúc tại mặt lăn của bánh sau bên phải của xe ô tô BKS: 29C - 854.11. Đo từ mép gần nhất của đầu vết (1) vào mép đường phía bên phải là 6m50. Đo từ đầu vết (1) về phía Phủ Lý 1m60 là đầu dấu vết (2). Dấu vết (2) là vết mài sạt kép màu đen KT(5,50 x 0,47)m có hướng Hà Nội - Phủ Lý, điểm kết thúc tại mặt lăn của bánh sau bên trái xe ô tô BKS: 29C - 854.11. Đo từ mép gần nhất của đầu vết (2) vào mép đường phía bên phải là 8m10. Đo từ đầu vết (2) về phía P 5m40 là tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô BKS: 29C - 854.11. Xe ô tô BKS: 29C - 854.11 ký hiệu là (3), đầu xe hướng về phía P, phần đuôi xe hướng về phía Hà Nội. Đo từ tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô BKS: 29C - 854.11 vào mép đường phía bên phải là 6m00, đo từ tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô BKS: 29C - 854.11 vào mép đường bên phải là 5m90. Đo từ tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô BKS: 29C - 854.11 về phía Phủ Lý 3m60 là tâm vết (4). Vết (4) là vùng nhựa vỡ KT(7,10 x 3,80)m. Đo từ tâm vết (4) vào mép đường bên phải là 6m80. Đo từ tâm vết (4) về phía Phủ Lý 11m60 là đầu vết (5). Dấu vết (5) là vết mài sạt có KT(0,40 x 0,25)m trên dải phân cách hướng Hà Nội - P. Mép gần nhất của đầu vết (5) và mép gần nhất của cuối vết (5) trùng sát với mặt đường. Đo từ tâm vết (4) về phía P 18m60 là tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô BKS: 90A - 026.31. Xe ô tô BKS: 90A - 026.31 được ký hiệu là (6), phần đầu xe hướng về phía P, phần đuôi xe hướng về phía Hà Nội. Đo từ tâm trục bánh trước (6) vào mép đường phía bên phải là 6m40. Đo từ tâm trục bánh sau xe ô tô BKS: 90A - 026.31 vào mép đường bên phải là 6m50. Đo từ tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô BKS: 90A - 026.31 về phía Phủ Lý 28m70 là tâm trục bánh sau xe ô tô BKS: 30A - 902.54. xe ô tô BKS: 30A - 902.54 được ký hiệu là 7, phần đầu xe hướng về phía P, phần đuôi xe hướng về phía Hà Nội. Đo từ tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô BKS: 30A - 902.54 vào mép đường bên phải là 6m50. Đo từ tâm trục bánh sau xe ô tô BKS: 30A - 902.54 vào mép đường bên phải là 6m60.

Khám nghiệm phương tiện:

Xe ô tô BKS : 90A - 026.31: Kính chắn gió phía trước bị vỡ nứt trên diện KT(35 x 35) cm hướng từ dưới lên trên , từ phải sang trái, điểm thấp nhất đo cách chân kính là 05cm, điểm gần nhất sát với mép bên phải kính chắn gió . Nắp ca pô phía trước bị đẩy bẹp toàn bộ theo hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên so với vị trí ban đầu là 03cm, trên bề mặt bị trà sạt , bám dính chất bụi màu bạc . Đèn pha phía trước bên trái bị vỡ trên diện KT (21 x 2,4)cm hướng từ trước về sau điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 67cm. Ga lăng (mặt nạ) bằng nhựa màu đen bị đẩy bẹp, rách toàn bộ trên diện KT (95 x 31)cm hướng từ trước về sau , đẩy sâu so với vị trí ban đầu 10cm. Ba đờ sóc trước bị rách nham nhở, bong tróc sơn trên toàn bộ ba đờ sóc . Dàn nóng bị đẩy bẹp theo hướng từ trước về sau . Nóc xe bị đẩy dòn

theo hướng từ sau về trước từ dưới lên trên biến dạng toàn bộ . Cánh cửa sau bên phải bị đẩy bẹp biến dạng theo hướng từ sau về trước so với vị trí ban đầu là 2,5cm làm cho kính chắn gió bị vỡ , gãy mất tay cầm đóng mở , cánh cửa không đóng mở bình thường được, đo tại vị trí đẩy bẹp sâu nhất ở cuối cánh cửa đến mặt đất là 90cm. Kính chắn gió cánh cửa hậu vỡ nát toàn bộ . Cánh cửa hậu bị bẹp nát toàn bộ theo hướng từ sau về trước , điểm bị đẩy bẹp sâu nhất so với vị trí ban đầu là 60cm. Đèn hậu bên trái , bên phải bị vỡ nát toàn bộ . Ba đèn sóc phía sau bằng nhựa bị trà sạt, vỡ rách toàn bộ. Toàn bộ khung sườn đuôi xe bị đẩy bẹp biến dạng dồn từ sau về trước trên toàn bộ KT(165 x 110)cm, điểm bị đẩy sâu nhất so với vị trí ban đầu là 60cm.

Kết quả khám xe ô tô BKS : 30A - 902.54: Lốp bánh trước bên trái bị xẹp hết hơi, trên má ngoài của lốp có vết rách thủng trên diện KT (05 x 04)cm, bề mặt ngoài của lốp còn bị trà sạt trên diện kích thước chiều dài toàn bộ chu vi của lốp , bề rộng có kích thước 05cm bám dính bụi màu trắng và chất màu đỏ (nghi sơn) vết rách thủng đo cách chân van theo chiều tiến của xe là 06cm, cạnh la răng của bánh xe bị trà sạt nham nhở bám dính chất màu đỏ (nghi sơn) trên toàn bộ chu vi của la răng hướng từ ngoài vào trong tâm trục. Đèn hậu bên phải bị gãy, vỡ toàn bộ vành mép phía trên và phía sau bên trái tạo một khe hở so với vị trí ban đầu là 04cm, vết vỡ tách có chiều dài là 60cm. Đèn hậu phía bên trái bị vỡ trên diện KT(30 x 20)cm đường vỡ có hướng từ sau về trước . Cánh cửa hậu bị đẩy bẹp dồn từ sau về trước trên diện KT(107 x 30)cm, đẩy từ sau về trước so với vị trí ban đầu 20cm, điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 79cm. Ba đèn sóc sau bằng nhựa bị đẩy bẹp , rách, trà sạt bám dính chất màu trắng (nghi sơn) trên diện KT(133 x 50)cm, khung xe phía trong ba đèn sóc bị đẩy bẹp trên diện tương ứng với ba đèn sóc , đẩy dồn từ sau về trước so với vị trí ban đầu là 23cm điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 32cm. Cánh cửa sau bên trái, bên phải bị kẹt không đóng mở được.

Xe ô tô BKS: 29C - 854.11: Ốp kim loại phía trước đầu xe sơn màu bạc bị trà sạt, đẩy bẹp trên diện KT(110 x 19)cm, trên bề mặt còn bám dính nhiều mảnh kính vỡ vụn và lớp màng màu đen, điểm gần nhất đo cách thành Cabin bên trái là 28cm điểm bị đẩy bẹp sâu nhất đo cách vị trí ban đầu là 06cm, điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 133cm, có hướng từ trước về sau. Ốp tai xe bên trái bị trà sạt, đẩy bẹp trên diện KT(22 x 10)cm, hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất đo cách mặt đất 143cm, điểm gần nhất đo cách thành bên trái cabin là 06cm. Ga lăng (mặt nạ) bị dập vỡ toàn bộ trên diện KT(140 x 28)cm. Cụm đèn pha, xi nhan trước bên trái bị dập vỡ toàn bộ. Ba đèn sóc trước bằng kim loại bị trà sạt, đẩy bẹp, rách trên diện KT(180 x 38)cm, trên bề mặt này còn bám dính chất màu đen và các mảnh nhựa vỡ màu đỏ, điểm thấp nhất đo cách mặt đất là 70cm, có hướng từ trước về sau, biển số trước nắp trên ba đèn sóc bị trà sạt nham nhở. Pha đèn gầm bên phải bị dập vỡ. Pha đèn gầm phía bên trái bị vỡ nát toàn bộ. Cánh cửa bên trái cabin bị đẩy dồn từ trước về sau cong vênh toàn bộ không đóng mở bình thường được.

Tại bản kết luận về việc định giá tài sản số 40/KL-HĐ ngày 28/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện D kết luận: Phần hư hỏng của xe ô tô Hyundai 90A - 026.31 trị giá 124.650.000 đồng, phần hư hỏng của ô tô Hyundai 30A - 902.54 trị giá 53.740.000 đồng. Tổng giá trị tài sản thiệt hại, hư hỏng của 02 xe ô tô là 178.390.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Phạm Văn L và công ty cổ phần đầu tư thương mại và dịch vụ H đã bồi thường cho chủ xe 90A - 026.31 số tiền 135.000.000 đồng và bồi thường cho chủ xe 30A - 902.54 số tiền 27.000.000 đồng. Các bên đã thống nhất, giải quyết xong về trách nhiệm dân sự và không có yêu cầu gì khác.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm giữ: 03 xe ô tô và một số giấy tờ có liên quan. Đã xử lý trả lại toàn bộ cho chủ sở hữu hợp pháp.

Bản Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 15/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt Phạm Văn L từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa còn đưa ra quan điểm về hình phạt bổ sung, về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và tuyên án phí đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận, bị cáo Phạm Văn L chỉ xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra không tranh luận gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện D và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện D và Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị đơn dân sự, người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

[2] Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 25/9/2017, tại Km 218 QL1A thuộc thôn N, xã D, huyện D, tỉnh Hà Nam, Phạm Văn L điều khiển xe ô tô tải BKS: 29C - 854.11 hướng Hà Nội - P, do chủ quan, điều khiển xe ô tô không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước, không làm chủ tốc độ nên đã để phần đầu xe ô tô do mình điều khiển đâm vào phía sau xe ô tô 05 chỗ hiệu Hyundai BKS: 90A - 026.31 do anh Lê Mạnh H điều khiển dừng phía trước và đẩy xe ô tô BKS: 90A - 026.31 đâm tiếp vào phần sau xe ô tô Hyundai BKS: 30A - 902.54 do anh Vũ Mạnh T điều khiển đi cùng chiều phía trước. Hậu quả: xe của anh H và xe của anh T bị hư hỏng, tổng thiệt hại của 02 xe trên là 178.390.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Văn L điều khiển xe ô tô BKS: 29C - 854.11 đi không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền phía trước, không làm chủ tốc độ đã vi phạm điều 12 Luật giao thông đường bộ gây thiệt hại nghiêm trọng về tài sản của người khác, đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Do vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 BLHS (năm 2015). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã tích cực cùng bị đơn dân sự khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại có đơn đề nghị cơ quan pháp luật xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra tại phiên tòa, bị cáo xuất trình tài liệu chứng cứ thể hiện bị cáo có bố đẻ là người từng tham gia quân đội được tặng Huân chương chiến công nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự (năm 2015).

Từ nhận định trên xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội do lỗi vô ý, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nên HĐXX không cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, mà cần tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo của chính quyền địa phương nơi cư trú là phù hợp với thực tế và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Về hình phạt bổ sung: Như đã nhận định, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo cùng bị đơn dân sự đã bồi thường thiệt hại theo thỏa thuận đối với người bị hại đầy đủ, nay không ai có yêu cầu gì, nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

[6] Về vật chứng vụ án: Đã giải quyết tại giai đoạn điều tra, truy tố, vì vậy HĐXX không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố*: Bị cáo **Phạm Văn L** phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

Xử phạt: Phạm Văn L 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/6/2018).

Giao bị cáo Phạm Văn L cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình tiếp tục giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2/ *Án phí hình sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Phạm Văn L phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo, bị đơn dân sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện D;
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; bị đơn dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mạnh Xuân Hải

